

Số: 06/2019/QĐST-DS

Trà Bông, ngày 11 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 23/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn - Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) N T V N

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Tr Q Kh, Phường L Th T, Quận H K, Thành phố H N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngh X Th - Chủ tịch hội đồng quản trị.

Ông Th uỷ quyền cho bà Ph Th Th K – Giám đốc Ngân hàng TMCP Ng t V N - chi nhánh tỉnh Q Ng. Theo giấy ủy quyền số 295/UQ- VCB.PC ngày 18/6/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP N th V N.

Bà Kiều uỷ quyền lại cho anh T L Th – Trưởng phòng khách hàng bán lẻ Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) N T V N - chi nhánh tỉnh Q Ng.

Địa chỉ: 345 Hùng Vương, thành phố Q Ng, tỉnh Q Ng.

Bị đơn - Anh Ng X H; sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu dân cư 8, thôn B Tr, xã Tr B, huyện Tr B, tỉnh Q Ng

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- Ông Ng V S; sinh năm 1954

- Bà V Th S; sinh năm 1959

Địa chỉ: Khu dân cư 8, thôn B Tr, xã Tr B, huyện Tr B, tỉnh Q Ng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Ng X H thống nhất trả cho Ngân hàng TMCP M T V N Chi nhánh Q Ng với số tiền nợ gốc 214.000.000 đ; nợ lãi trong hạn là 75.911.302 đồng. 27.498.125 đồng (lãi vay tạm tính đến hết ngày 30/10/2019). Tổng cộng là 317.614.427 đ (Ba trăm mười bảy triệu, sáu trăm mười bốn nghìn, bốn trăm hai

mười bảy đồng) và tiếp tục trả nợ lãi suất từ ngày 31/10/2019 đến khi trả hết số nợ cho Ngân hàng TMCP N T V N theo hợp đồng tín dụng số 5220/16/KHBL.QNG ngày 14/11/2016 giữa Ngân hàng TMCP N T V N - Chi nhánh Q Ng với anh Ng X H.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực, trường hợp Anh N X H không thực hiện trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng N T V N – Chi nhánh Q Ng. Ngân hàng TMCP N T V N – Chi nhánh Q Ng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản đảm bảo đã thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 1556, tờ bản đồ số 3, diện tích 570 m² tại địa chỉ: Khu dân cư 8, thôn Bình Trung, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L775404 do UBND huyện Trà Bồng cấp ngày 22/12/1998 đứng tên hộ ông N V S, theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng để thu hồi nợ.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh N X H có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Anh N X H tự nguyện nộp đủ 7.940.000 đ (bằng chữ: bảy triệu, chín trăm bốn mươi nghìn, ba trăm).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) N T V N - chi nhánh tỉnh Q Ng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.841.000 đ (bằng chữ: Tám triệu, tám trăm bốn mươi một nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0002948 ngày 01 tháng 8 năm 2019 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

Chi phí tố tụng khác: anh N X H tự nguyện thanh toán lại số tiền 2.000.000 đ (hai triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng TMCP Vietcombank chi nhánh Quảng Ngãi theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Ngãi;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Trần Thanh Hải